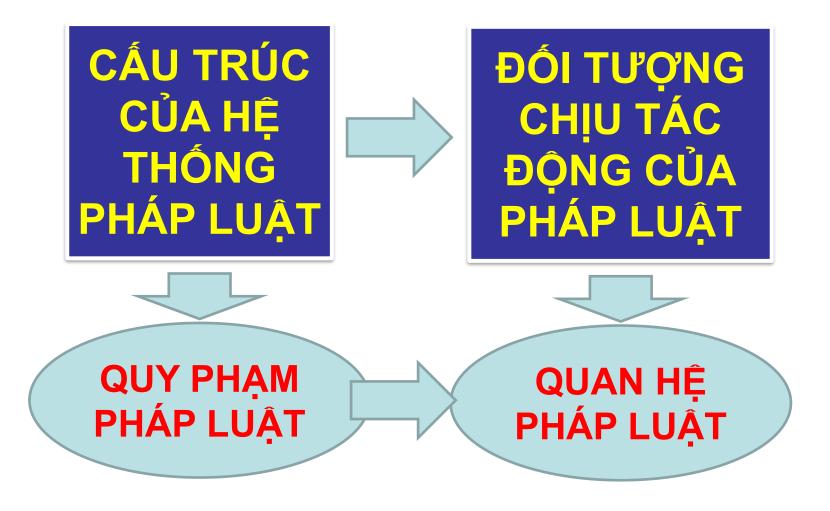
CHƯƠNG 2

QUY PHẠM PHÁP LUẬT và QUAN HỆ PHÁP LUẬT

Đối tượng nghiên cứu của chương 2

2 VẤN ĐỀ



MỘT SỐ KHÁI NIỆM LIÊN QUAN ĐẾN PHÁP LUẬT

Khái niệm HÀNH VI

Hành vi là một các hành động hoặc không hành động liên tiếp nhau, để đạt được mục đích đặt ra.

Khái niệm QUY PHẠM

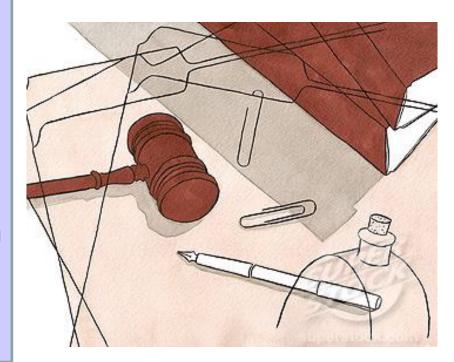
Là các quy tắc xử sự mang tính khuôn mẫu chung đối với hành vi của con người

Khái niệm HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

Là tổng thể các quy phạm pháp luật, các nguyên tắc, định hướng và mục đích của pháp luật có mối liên hệ mật thiết và thống nhất với nhau

1. QUY PHAM PHÁP LUÂT

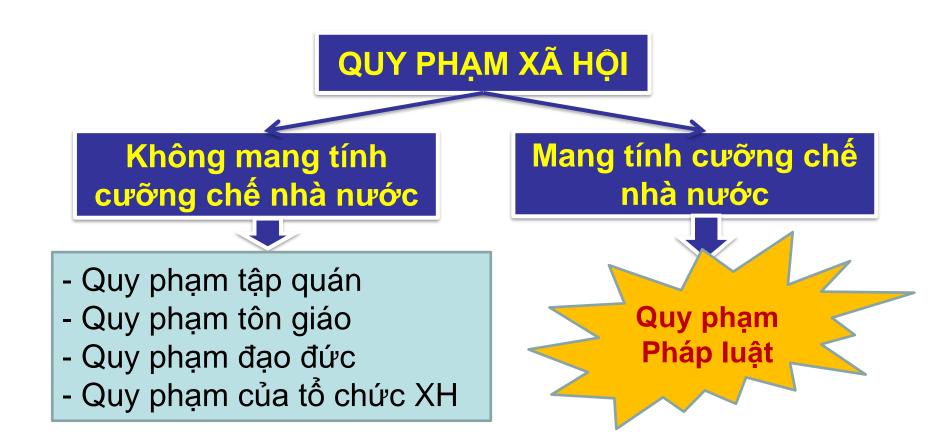
- 📥 1.1. Quy phạm xã hội
- 1.2. Khái niệm và đặc điểm của Quy phạm pháp luật
- 1.3. Cơ cấu của Quy phạm pháp luật



1.1. QUY PHAM XÃ HỘI

Khái niệm

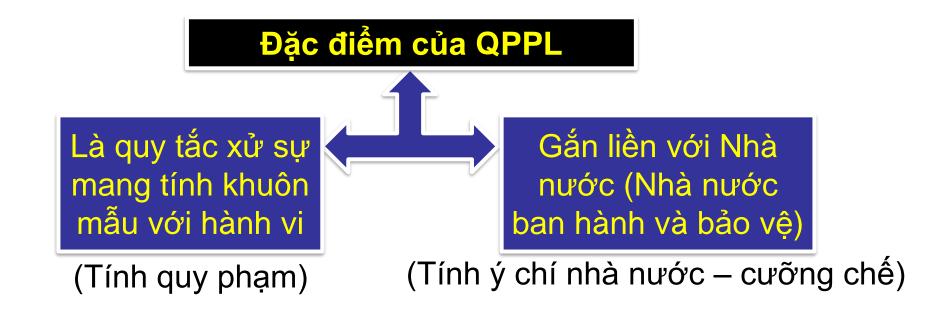
Quy phạm xã hội là các quy tắc xứ sự chung phát sinh trong đời sống xã hội, mang tính khuôn mẫu và là tiêu chuẩn để đánh giá hành vi con người.



1.2. KHÁI NIỆM QUY PHẠM PHÁP LUẬT

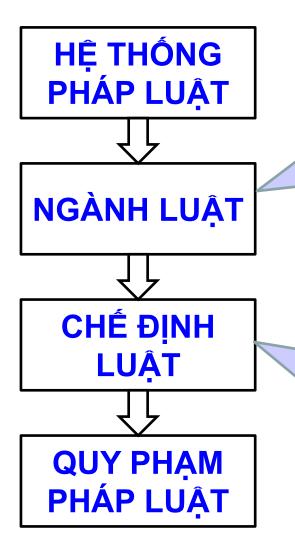
Khái niệm

Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự chung, do nhà nước ban hành và đảm bảo thực hiện bằng cưỡng chế nhà nước.





HỆ THỐNG CẦU TRÚC CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM



Ngành luật là hệ thống các quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội trong một lĩnh vực của đời sống xã hội

Là một nhóm các quy phạm pháp luật điều chỉnh một nhóm quan hệ xã hội cùng loại có mối quan hệ chặt chẽ với nhau

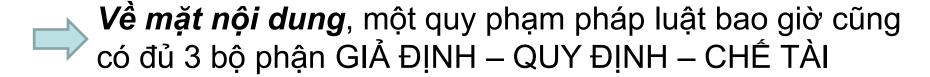
(Các bộ phận hợp thành của quy phạm pháp luật)

3 BỘ PHẬN CỦA QUY PHẠM PHÁP LUẬT

GIẢ ĐỊNH

QUY ĐỊNH

CHÉ TÀI



Về mặt hình thức, một quy phạm pháp luật thông thường chỉ có 2 dạng GIẢ ĐỊNH – QUY ĐỊNH hoặc GIẢ ĐỊNH – CHẾ TÀI



GIẢ ĐỊNH

QUY ĐỊNH

CHÉ TÀI

KHÁI NIỆM: Bộ phận giả định là một bộ phận của quy phạm pháp luật, nêu lên đối tượng chịu tác động của quy phạm pháp luật, nghĩa là nêu lên các điều kiện, hoàn cảnh có thể xảy ra trong cuộc sống và cá nhân, tổ chức nào trong điều kiện, hoàn cảnh đó phải chịu sự tác động đó.

Thông tin từ Bộ phận giả định

- Không gian, thời gian
- ⇒ Điều kiện, hoàn cảnh
- Cá nhân, tổ chức

GIẢ ĐỊNH

QUY ĐỊNH

CHẾ TÀI

KHÁI NIỆM: Bộ phận quy định là một bộ phận của quy phạm pháp luật, nêu lên cách xử sự bắt buộc mà các cá nhân, tổ chức trong bộ phận giả định phải thực hiện

Thông tin từ Bộ phận quy định



Được làm gì?



Không được làm gì?



Làm như thế nào

(3 dạng QUY ĐỊNH: quy định cho phép, quy định cấm đoán và quy định hướng dẫn)

GIẢ ĐỊNH

QUY ĐỊNH

CHÉ TÀI

KHÁI NIỆM: Bộ phận chế tài là một bộ phận của quy phạm pháp luật, nêu lên biện pháp cưỡng chế nhà mà nhà nước dự kiến áp dụng để đảm bảo pháp luật được thực hiện nghiêm minh

Thông tin từ Bộ phận chế tài



Xử lý như thế nào?

CÂU HỎI VÀ TÌNH HUỐNG THẢO LUẬN CHƯƠNG 2

CÂU HỎI LÝ THUYẾT

- Câu 1. So sánh giữa quy phạm pháp luật và các quy phạm xã hội khác?
- Câu 2. Mối quan hệ giữa pháp luật và quy phạm pháp luật?
- Câu 3. Tại sao nói quy phạm pháp luật là yếu tố nhỏ nhất tạo nên hệ thống pháp luật Việt Nam?
- Câu 4. Phân biệt bộ phận quy định và bộ phận chế tài?
- Câu 5. Hãy chứng minh các bộ phận của quy phạm pháp luật luôn đẩy đủ trong nội dung của quy phạm pháp luật?

Câu hỏi 1. Chỉ ra quy pham pháp luật trong các quy tắc xử sự dưới đây?

- 1- Các phương tiện phải dừng lại khi gặp đèn đỏ
- 2- Cấm quy phim chụp ảnh trong rạp chiếu phim
- 3- Nhường ghế cho người già trên xe buýt
- 4- Những người tu hành không được thực hiện những hành vi phạm giới luật.
- 5- Vợ chồng yêu thương, chăm sóc lẫn nhau
- 6- Chỉ sinh từ một đến hai con để nuôi dạy cho tốt

Câu hỏi 1. Chỉ ra quy pham pháp luật trong các quy tắc xử sự dưới đây?

- 7- Dắt xe khi đi trong khuôn viên cơ quan
- 8- Người đủ 18 tuổi được phép ra nhập đảng cộng sản Việt Nam
- 9- Ngày 30 tết, người dân Việt Nam được nghỉ làm
- 10- Nộp quỹ cho tổ dân phố để thực hiện hoạt động hỗ trợ người nghèo trong cộng đồng

Câu hỏi 2. Giải quyết tình huống

A và công ty X giao kết hợp đồng lao động 1 năm với nội: Công ty X tuyển A và vị trí bán hàng, A phải lao động theo đúng thời gian giao kết và được hưởng lương 7 triệu đồng và trả ở ngày cuối cùng của tháng.

Vụ việc xảy ra: Ở tháng đầu tiên, Công ty X nợ lương của A với lý do công ty đang bị tồn hàng chưa được thanh toán nên không đủ năng thanh toán lương cho công nhân theo dúng quy định. A không có ý kiến gì.

Đến hết tháng lao động thứ 2, A yêu cầu công X trả lương cho mình và được hứa sẽ giải quyết sớm, tuy nhiên A không chấp nhận. Sự việc kéo dài sang tháng thứ 3.

Hãy vận dụng kiến thương chương này để giúp A giải quyết tình huống trên?

Câu hỏi 3. Phân tích cấu trúc các quy phạm dưới đây?

- 1- Trong thời gian quốc hội không họp, nếu không được sự đồng ý của ủy ban thường vụ quốc hội thì không được bắt, tạm giam, tạm giữ đại biểu quốc hội.
- 2- Trong trường hợp không còn cha mẹ, hoặc còn cha mẹ nhưng cha mẹ không có khả năng cấp dưỡng nuôi con thì anh chị em ruột có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi em.
- 3. Người nào giết người trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng hoặc trong trường hợp vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.
- 4. Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường

5. Người được di tặng không phải thực hiện nghĩa vụ tài sản đối với phần được di tặng, trừ trường hợp toàn bộ di sản không đủ để thanh toán nghĩa vụ tài sản của người lập di chúc thì phần di tặng cũng được dùng để thực hiện phần nghĩa vụ còn lại của người này" – Khoản 3 Điều 646 BLDS

CÂU HỞI đúng - sai

- 1. Giả đinh không thể thiếu về cả nội dung lẫn hình thức trong quy phạm pháp luật.
- 2. Phần nêu lên con người (các cá nhân, tổ chức chịu tác động) là phần quan trọng nhất của giả định.
- 3. Nếu trong quy phạm pháp luật không nêu rõ không gian thời gian áp dụng thì có thể hiểu quy phạm đó sẽ không được sử dụng.
- 4. Giả định của một quy phạm pháp luật bắt buộc phải là một tình huống có thật, đã xảy ra trên thực tế
- 5. Giả định của quy phạm pháp luật bắt buộc phải quy định rõ 1 trong 3 yếu tố: không gian thời gian, điều kiện hoàn cảnh và cá nhâ, tổ chức

CÂU HỞI đúng - sai

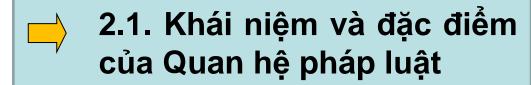
- 1. Giả đinh không thể thiếu về cả nội dung lẫn hình thức trong quy phạm pháp luật.
- 2. Phần nêu lên con người (các cá nhân, tổ chức chịu tác động) là phần quan trọng nhất của giả định.
- 3. Nếu trong quy phạm pháp luật không nêu rõ không gian thời gian áp dụng thì có thể hiểu quy phạm đó sẽ không được sử dụng.
- 4. Giả định của một quy phạm pháp luật bắt buộc phải là một tình huống có thật, đã xảy ra trên thực tế
- 5. Giả định của quy phạm pháp luật bắt buộc phải quy định rõ 1 trong 3 yếu tố: không gian thời gian, điều kiện hoàn cảnh và cá nhâ, tổ chức

CÂU HỞI đúng - sai

- 1. Chế tài mang tính ý chí nhà nước.
- 2. Phải có quy định thì mới phát sinh chế tài
- 3. Chế tài luôn biểu hiện trong quy phạm pháp luật về nội dung và hình thức.
- 4. Việc áp dụng chế tài chỉ do nhà nước thực hiện

5.

2. QUAN HỆ PHÁP LUẬT



2.2. Cơ cấu của Quan hệ pháp luật

2.3. Sự kiện pháp lý

2.1. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA QHPL

KHÁI NIỆM QUAN HỆ XÃ HỘI

Quan hệ xã hội là quan hệ giữa người và người trong quá trình thỏa mãn các nhu cầu vật chất và tinh thần

Quan hệ bạn bè



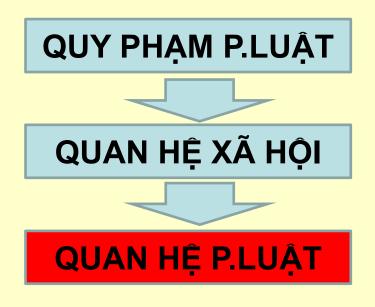




1. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA QHPL

Khái niệm quan hệ pháp luật

Quan hệ pháp luật là các quan hệ xã hội được điều chỉnh bởi một quy phạm pháp luật tương ứng, qua đó là xuất hiện các quyền và nghĩa vụ của các bên và được đảm bảo bằng cưỡng chế nhà nước





2.1. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA QHPL

Đặc điểm

- Mang tính ý chí (của các bên và của Nhà nước)
- Xuất hiện trên cơ sở của các quy phạm pháp luật
- Làm xuất hiện các quyền và nghĩa vụ của các bên
- Mang tính cưỡng chế nhà nước

Được điều chỉnh bằng các QPXH khác

Các bên không mang quyền và nghĩa vụ



Quan hệ xã hội



Quan hệ pháp luật



Được điều chỉnh bằng các QPPL

Các bên mang quyền và nghĩa vụ với nhau

(Các bộ phận hợp thành của quan hệ pháp luật)

3 BỘ PHẬN CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT

CHỦ THỂ

NỘI DUNG

KHÁCH THỂ



THÀNH PHẦN?

- Chủ thể?
- Nội dung
- Khách thể

QUAN HỆ PHÁP LUẬT MUA BÁN

CHỦ THỂ

KHÁI NIỆM CHỦ THỂ CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT

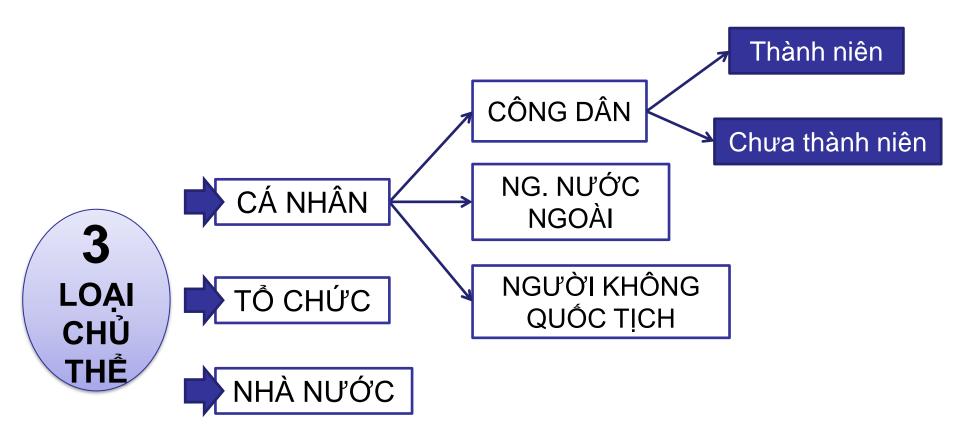
Là các cá nhân, tổ chức tham gia vào quan hệ pháp luật (là đối tượng tham gia vào các quan hệ pháp luật)

2 VẤN ĐỀ NGHIÊN CỬU VỀ CHỦ THỂ Các loại chủ thể?

Điều kiện để các đối tượng trên có thể tham gia vào QHPL?



CÁC LOẠI CHỦ THỂ CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT



CHỦ THỂ

ĐIỀU KIỆN TRỞ THÀNH CHỦ THỂ CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT

Các bên có Năng lực chủ thể

NĂNG LỰC PHÁP LUẬT

Là khả năng của các chủ thể được nhà nước thừa nhận có đủ các quyền chủ thể và nghĩa vụ pháp lý khi tham gia vào các quan hệ pháp luật

NĂNG LỰC HÀNH VI

Là khả năng của các chủ thể được nhà nước thừa nhận bằng hành vi của mình thực hiện một cách độc lập các quyền chủ thể và nghĩa vụ pháp lý

CHỦ THỂ QUAN HỆ PHÁP LUẬT



Các bên chủ thể A, B đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi đối với quan hệ mua bán

NỘI DUNG

KHÁI NIỆM NỘI DUNG QUAN HỆ PHÁP LUẬT

Là các quyền chủ thể và nghĩa vụ pháp lý phát sinh khi tham gia vào các quan hệ pháp luật



NỘI DUNG

QUYÈN CHỦ THỂ NGHĨA VỤ PHÁP LÝ

Là khả năng xử sự của các chủ thể khi tham gia vào các quan hệ pháp luật, được các quy phạm pháp luật xác lập trước và được nhà nước bảo vệ

Là cách xử sự bắt buộc mà một bên tham gia vào quan hệ pháp luật phải thực hiện nhằm đáp ứng quyền chủ thể của bên kia

NỘI DUNG

QUYỀN CHỦ THỂ

- Được xử sự trong khuôn khổ pháp luật cho phép
- Yêu cầu bên mang nghĩa vụ thực hiện nghĩa vụ
- Yêu cầu nhà nước bảo vệ quyền của mình

NGHĨA VỤ PHÁP LÝ

- Cách xử sự mang tính bắt buộc do các quy phạm pháp luật quy định
- Nhằm mục đích đáp ứng quyền chủ thể

NỘI DUNG QUAN HỆ PHÁP LUẬT GIỮA CÁC BÊN

CHỦ THỂ A (bên mua hàng)

- Quyền
 Nhận hàng
- → Nghĩa vụ
 Trả tiền



CHỦ THỂ B (bên mua hàng)

- Quyền
 Nhận tiền
- Nghĩa vụ
 Giao hàng



Trong quan hệ pháp luật thông thường quyền và nghĩa vụ mang tính song hành, các bên chủ thể đều mang quyền và nghĩa vụ, quyền của bên nọ là nghĩa vụ của bên kia

KHÁCH THỂ

KHÁI NIỆM KHÁCH THỂ CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT

Là các lợi ích vật chất và tinh thần mà các bên mong muốn đạt được khi tham gia vào quan hệ pháp luật

KHÁCH THỂ = **Lợi ích chung** các bên cùng đạt được

KHÁCH THỂ CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT MUA BÁN





Khách thể của quan hệ pháp luật thông thường là một việc nào đó chứ không là các vật cụ thể

2.3. SỰ KIỆN PHÁP LÝ

Khái niệm

Là các sự kiện xảy ra trong đời sống xã hội làm các quan hệ pháp luật xuất hiện, thay đổi hoặc mất đi

Phân loại

Căn cứ vào hậu quả

- Sự kiện phát sinh
- Sự kiện thay đổi
- 🖒 Sự kiện chấm dứt

Căn cứ vào tính ý chí

- Sự biến
- Sự kiện hành vi

CÂU HỎI VÀ TÌNH HUỐNG THẢO LUẬN CHƯƠNG 2

CÂU HỎI LÝ THUYẾT

Câu 1. Làm rõ khái niệm năng lực pháp luật, năng lực hành vi và mối quan hệ giữa năng lực pháp luật và năng lực hành vi.

Câu 2: Làm rõ năng lực pháp luật và năng lực hành vi của một số các chủ thể: công dân đã thành niên, công dân chưa thành niên, người ngước ngoài, người không quốc tịch.

Câu 3. Làm rõ năng lực chủ thể của người tâm thần, người mất năng lực hành vi do sử dụng chất kích thích, rượu, bia, người đang chấp hành án phạt tù, người bị tuyên mất tích.